

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 25 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	HSL	24/08/2026	10	1.248.100	369.160	3.38
2	CEO	24/08/2026	13.3	20.634.800	6.304.177	3.27
3	KOS	24/08/2026	34.1	541.500	176.053	03.08
4	HHS	24/08/2026	11.05	3.071.900	1.096.180	2.8
5	HTN	24/08/2026	8.89	543.100	196.130	2.77
6	TCH	24/08/2026	13.25	15.298.100	5.536.287	2.76
7	TCO	24/08/2026	11.6	838.800	306.003	2.74
8	OIL	24/08/2026	13.8	3.559.500	1.459.957	2.44
9	BVH	24/08/2026	64.5	974.700	441.090	2.21
10	HSG	24/08/2026	11.05	5.059.200	2.343.340	2.16
11	DXG	24/08/2026	11.8	23.483.400	11.081.820	2.12
12	KDH	24/08/2026	18.55	11.393.900	5.414.040	2.1
13	CII	24/08/2026	15	19.110.300	9.147.020	2.9
14	ORS	24/08/2026	14.6	9.349.800	4.531.057	02.06
15	PVD	24/08/2026	19.35	7.193.600	3.556.353	02.02
16	OCB	24/08/2026	11	4.837.400	2.432.773	1.99
17	PLX	24/08/2026	38.05	5.303.300	2.767.867	1.92
18	HDC	24/08/2026	12.6	2.327.700	1.294.103	1.8
19	PVC	24/08/2026	12.4	871.800	488.880	1.78
20	HNH	24/08/2026	8.1	516.800	290.253	1.78
21	GAS	24/08/2026	85	2.691.300	1.546.220	1.74
22	DCM	24/08/2026	31.45	3.739.600	2.160.297	1.73
23	VSC	24/08/2026	15.35	17.369.200	10.030.323	1.73
24	MSR	24/08/2026	44.3	2.155.000	1.268.903	1.7
25	ACV	24/08/2026	42.1	831.900	499.507	1.67
26	PVS	24/08/2026	38	4.872.400	2.951.777	1.65
27	SBT	24/08/2026	24.15	1.290.300	793.527	1.63
28	GVR	24/08/2026	32.2	3.394.700	2.099.073	1.62
29	NTL	24/08/2026	13.35	702.400	435.547	1.61



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	24/08/2026	22.5	8.782.760	52.42	21.2	6.14
2	DGW	24/08/2026	42.8	1.523.940	64.49	41.91	2.13
3	DRI	24/08/2026	14.1	659.260	64.29	13.23	6.56
4	GAS	24/08/2026	85	1.786.850	66.83	82.07	3.57
5	HDB	24/08/2026	27.4	9.930.680	60.41	26.24	4.42
6	HNG	24/08/2026	6.7	749.320	47.52	6.51	2.89
7	MBB	24/08/2026	20.75	10.867.540	63.09	20.44	1.51
8	NVL	24/08/2026	13.55	12.845.080	57.81	13.18	2.82
9	POW	24/08/2026	13.55	5.444.050	48.16	13.45	0.77
10	PVD	24/08/2026	19.35	3.179.200	59.39	18.67	3.64
11	SAB	24/08/2026	46.1	849.010	55.94	44.22	4.26
12	VNM	24/08/2026	63.2	3.785.000	64.71	60.28	4.84



Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu



Vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Cao nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	BAF	32.7	32.5	2.309.310

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	DSH	12.6	12.7	118.110
2	KOS	34.1	34.5	230.130
3	TLD	8.31	8.33	55.730

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	HTN	8.89	8.8	338.020
2	MSR	44.3	43.4	1.745.290
3	MZG	12.8	12.75	588820
4	PVT	20.65	20.5	5.288.610
5	SBT	24.15	23.8	1.150.200
6	TTA	11.8	11.8	245.970

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	DSH	12.6	12.5	118.110
2	KMR	2.27	2.13	10.560
3	KOS	34.1	32.55	230.130
4	TTF	1.7	1.7	415.050



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	PVD	19.35	18.67	3.179.200

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	EVG	4.43	4.34	763.060
2	IJC	7.49	7.39	2.233.760
3	NKG	11.2	10.96	1521470
4	SCR	4.69	4.58	1.116.710
5	SSB	15.5	15.31	2.159.930
7	DBC	16.45	16.36	1023050

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	CEO	13.3	13.17	6.966.450
2	DXG	11.8	11.65	11.135.500
3	HHS	11.05	10.51	1131630
4	KHG	4.88	4.86	2.177.060
5	NLG	24.5	24.12	2.133.540
6	PVD	19.35	18.78	3.179.200
7	TCH	13.25	13.09	6.001.110
8	VCB	59.2	59.09	3.771.460
9	VIC	214.5	214.45	5186320
10	VPB	26.35	25.93	12929310



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	DSE	23	23.05	584.030

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	GEE	67.2	68.12	1.765.140
2	HVN	22.9	23.09	586.820
3	PAS	2.3	2.34	600800
4	POW	13.55	13.57	5.444.050
5	VTD	4.8	4.93	556.570

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	CTG	31.8	32.03	6.034.820
2	VTD	4.8	4.81	556.570



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	24/08/2026	13.95	13.8	14.2	2.9	36,380
2	VTZ	24/08/2026	20.5	20	20.7	3.5	1,055,680
3	ODE	24/08/2026	46.6	45.4	47.2	3.96	15,720
4	MCP	24/08/2026	27.95	27	28.4	5.19	37,340
5	SMB	24/08/2026	40.1	38	40.2	5.79	15,500
6	VSH	24/08/2026	41.3	40.53	42.94	5.95	6,920
7	PPT	24/08/2026	15.1	14.9	15.8	06.04	177,480
8	CQN	24/08/2026	30.2	29.5	31.4	6.44	52,460
9	VEA	24/08/2026	35.2	33.6	35.8	6.55	207,460
10	VNR	24/08/2026	18.3	17.4	18.6	6.9	14,220
11	CHP	24/08/2026	26.3	25.08	26.85	7.6	9,560
12	QNS	24/08/2026	46.6	45.3	48.56	7.2	223,700
13	VNL	24/08/2026	18.8	18	19.3	7.22	17,340
14	ABI	24/08/2026	19.1	18.2	19.6	7.69	9,040
15	DHG	24/08/2026	96.1	89.9	97	7.9	6,680
16	NCT	24/08/2026	82.7	82.1	88.66	7.99	24,060
17	VCP	24/08/2026	23.4	22.5	24.3	8	8,220
18	INN	24/08/2026	36.4	35	37.9	8.29	5,400
19	SHI	24/08/2026	14.1	13.6	14.8	8.82	247,340
20	FMC	24/08/2026	33.85	33	36.2	9.7	6,380
21	NBB	24/08/2026	17.15	16.4	18	9.76	14,880



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009